

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM BÌNH
TỈNH VINH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:01/2020/QĐST-DS

Tam Bình, ngày 02 tháng 01 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số:167/2019/TLST-DS ngày 12 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự về việc “Tranh chấp hợp đồng góp họ” giữa:

* Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1958

Nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Vĩnh Long

* Bị đơn: 1. Bà Võ Thị H, sinh năm 1967

2. Ông Đặng Văn P, sinh năm 1962

Cùng ĐKKHKT: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Vĩnh Long

Người đại diện hợp pháp của ông Phận có bà Nguyễn Thị Ngọc L, sinh năm 1957; Nơi cư trú: Ấp D, xã B, huyện C, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Võ Thị H, ông Đặng Văn P có bà L làm đại diện theo ủy quyền đồng ý trả cho bà Nguyễn Thị C số tiền nợ là 28.000.000đồng (Hai mươi tám triệu đồng).

Bà Nguyễn Thị C không yêu cầu tính lãi suất trên số tiền nợ trên nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Án phí dân sự sơ thẩm:

+ Bà Nguyễn Thị C nộp: 350.000^d (Ba trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng bà C là người cao tuổi, người có công với cách mạng và có đơn xin miễn giảm nên theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cho nên bà Nguyễn Thị C thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm. Do vậy bà C không phải chịu án phí sơ thẩm là: 350.000^d (Ba trăm năm mươi ngàn đồng).

+ Bà Võ Thị H, ông Đặng Văn P nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 350.000 đồng (Ba trăm năm mươi ngàn đồng), nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện TB;
- Chi cục THADS huyện TB;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Thị Tuyết Sương